

Số: **3531**/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày **17** tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát huy kết quả tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý công sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó TTgCP (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;
- Cục CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLCS. **(806)**

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Đỗ Thành Trung

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức,
đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý
thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026**
(Kèm theo Quyết định số **3531/QĐ-BTC** ngày **17/10/2025** của Bộ Tài chính)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định số lượng, cơ cấu, hiện trạng sử dụng, giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, làm cơ sở để tiếp tục sắp xếp, bố trí, sử dụng, khai thác, xử lý có hiệu quả tài sản công, hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, phục vụ việc xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước, báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, sản phẩm và trách nhiệm thực hiện công tác Tổng kiểm kê.

b) Phát huy tối đa kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại thời điểm 0h00 ngày 01/01/2025 theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và kết quả kiểm kê tài sản hàng năm (năm 2025) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác theo quy định tại Điều 40 Luật Kế toán năm 2015.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi:

Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên phạm vi cả nước theo điểm 1 Mục III Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

2. Đối tượng thực hiện kiểm kê:

a) Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) đang quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Đối tượng (cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác) đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

III. THỜI ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC KIỂM KÊ

1. Thời điểm kiểm kê (Thời điểm chốt số liệu kiểm kê): 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nguyên tắc kiểm kê: Thực hiện theo quy định điểm 2 Mục IV Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập mới hoặc kiện toàn Ban chỉ đạo kiểm kê của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý trong việc thiện hiện kiểm kê tài sản.

2. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Tập huấn, hướng dẫn thực hiện kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê.

4. Tổ chức thực hiện kiểm kê, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung kiểm kê, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành theo kế hoạch và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện kiểm kê.

5. Tổng hợp, báo cáo, công bố kết quả Tổng kiểm kê.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Bộ Tài chính:

a) Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê; chỉ tiêu, biểu mẫu kiểm kê; văn bản hướng dẫn thực hiện kiểm kê theo các chỉ tiêu kiểm kê, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê.

Thời gian hoàn thành: Tháng 10 - 11/2025.

b) Hướng dẫn, tập huấn cho các bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện kiểm kê.

Thời gian thực hiện: Tháng 11 - 12/2025.

c) Đôn đốc, tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê.

Thời gian hoàn thành: Tháng 7/2026.

2. Các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực (Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch): Phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý. Trong đó:

- Bộ Xây dựng: Phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông: đường sắt, đường bộ, hàng không, đường thủy nội địa, hàng hải, tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị, tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn, thủy lợi, cảng cá, tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều.

- Bộ Công Thương: Phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ, tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.

- Bộ Tài chính: Hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế.

- Bộ Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hóa.

3. Các Bộ, cơ quan trung ương (gồm các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Kiểm toán Nhà nước, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội), Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, cơ quan trung ương của các tổ chức (tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội), Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

b) Thành lập mới hoặc kiện toàn Ban chỉ đạo kiểm kê của bộ, cơ quan trung ương, địa phương do lãnh đạo Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương làm Trưởng ban (giao Sở Tài chính làm cơ quan thường trực) để chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/11/2025.

c) Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê của bộ, cơ quan trung ương, địa phương (trong đó xác định cụ thể nhiệm vụ và thời hạn thực hiện của từng đối tượng kiểm kê, đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và các đơn vị khác có liên quan).

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/11/2025.

d) Tổ chức hướng dẫn, tập huấn cho các đối tượng kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương, địa phương.

Thời gian thực hiện: Tháng 11 - 12/2025.

đ) Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê gửi Bộ Tài chính.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31/5/2026.

e) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình kiểm kê.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 10/2025 đến khi kết thúc Tổng kiểm kê.

4. Trách nhiệm của đối tượng thực hiện kiểm kê:

a) Thành lập Tổ kiểm kê do Thủ trưởng đối tượng thực hiện kiểm kê quyết định cụ thể căn cứ vào tính chất, đặc điểm, quy mô và thực tế quản lý tài sản.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 30/11/2025.

b) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hồ sơ, thông tin tài sản, việc theo dõi, hạch toán tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp theo quy định để phục vụ công tác kiểm kê.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31/12/2025.

c) Thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Thời hạn hoàn thành: Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/3/2026.

d) Báo cáo kết quả kiểm kê cho cơ quan quản lý cấp trên (trong trường hợp có cơ quan quản lý cấp trên).

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31/3/2026.

5. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý cấp trên (bao gồm cả cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp):

a) Đôn đốc, hướng dẫn đối tượng thực hiện kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp cấp dưới thực hiện kiểm kê.

Thời hạn thực hiện: Từ tháng 10/2025 đến khi kết thúc kiểm kê.

b) Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp cấp dưới để báo cáo cơ quan chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm kê theo thời hạn do bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại kế hoạch kiểm kê của bộ, cơ quan trung ương, địa phương.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15/4/2026.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo quy định tại Mục VI Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

VII. SẢN PHẨM

Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo mô hình tổ chức bộ máy mới.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương căn cứ nội dung Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này để thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo kiểm kê, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương phản ánh về Bộ Tài chính xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý./